

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2024/HS-ST

Ngày 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương.

Bà Trần Thị Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Thanh Tuyên – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hải Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng **mở phiên tòa xét xử trực tuyến** công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Th**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 06 năm 1977, tại huyện B, tỉnh L; Nơi cư trú: Thôn Kh, xã S, huyện B, tỉnh L; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông: Phạm Văn Cơn và con bà: Nguyễn Thị Nhàn; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt hành chính số 59 ngày 26/05/1996 của Công an huyện Bảo Thắng đối với Phạm Văn Th về hành vi “Vi phạm về các quy định về quản lý và bảo vệ rừng”. Xử phạt bằng hình thức: Cảnh cáo. Tính đến lần phạm tội này (ngày 18/10/2024), Phạm Văn Th đã được xóa tiền sự.

Bị cáo Phạm Văn Th bị tạm giữ từ ngày 18/10/2024, tạm giam từ ngày 24/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng. Có mặt.

Người làm chứng: Triệu Văn Tình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/10/2024, tại khu vực thôn Khe Đèn, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tổ công tác thuộc Công an huyện Bảo Thắng phối hợp cùng Công an tỉnh Lào Cai phát hiện kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn Th và Triệu Văn Tình có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ và niêm phong của Triệu Văn Tình 01 lọ nhựa chứa ma túy Methadone, số tiền 300.000 đồng của Phạm Văn Th là tiền Thắng vừa bán ma túy cho Tình.

Quá trình điều tra, Phạm Văn Th khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 15/10/2024, Phạm Văn Th mua của một người đàn ông không quen biết 1.000.000 đồng ma túy Methadone ở khu vực đầu cầu mới thuộc xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Đến ngày 16/10/2024, Phạm Văn Th mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng ở khu vực thôn Báu, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Phạm Văn Th mua ma túy Methadone và ma túy Heroine với mục đích để sử dụng và bán. Khoảng 10 giờ ngày 18/10/2024, Phạm Văn Th đang ở nhà thì có Triệu Văn Tình đến hỏi mua 300.000 đồng ma túy Methadone. Tình đưa Thắng 300.000 đồng, Thắng đưa cho Tình 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy màu trắng, bên trong chứa ma túy Methadone, khi Tình vừa cầm lọ ma túy trên tay thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang. Tình tự giác giao nộp từ trong lòng bàn tay phải, 01 lọ nhựa chứa ma túy Methadone vừa mua được của Thắng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Phạm Văn Th cũng tự giác giao nộp cho tổ công tác 300.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho Tình. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Phạm Văn Th tại thôn Khe Đèn, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Phạm Văn Th giao nộp: Từ trong tủ lạnh 02 lọ nhựa trong suốt, nắp đậy màu đen, bên trong 02 lọ đều chứa ma túy Methadone; Từ trên nóc két sắt 01 túi nilon trong suốt, mở ra bên trong có 02 gói giấy bạc nhỏ chứa ma túy Heroine, cất giấu với mục đích để sử dụng và bán; 01 điện thoại GALAXY A12, trong gắn 02 thẻ Sim; 01 điện thoại REALME UI.

Tại kết luận giám định số 462/KL-GĐMT ngày 22/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận:

Mẫu M1: Chất lỏng màu hồng nhạt gửi giám định có chất ma túy; loại Methadone. Thể tích của chất lỏng màu hồng nhạt gửi giám định là: 07 mililit (thu giữ của Triệu Văn Tình).

Mẫu M2: Chất lỏng màu hồng gửi giám định có chất ma túy; loại Methadone. Thể tích của chất lỏng màu hồng gửi giám định là: 39 mililit.

Mẫu M3: Chất lỏng màu hồng gửi giám định có chất ma túy; loại Methadone. Thể tích của chất lỏng màu hồng gửi giám định là: 70 mililit.

Mẫu M4: 0,134 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine.

Cơ quan giám định đã trích từ mẫu M1: 02 mililit; M2: 19 mililit; M3: 50 mililit; M4: 0,039 gam để giám định. Hoàn lại cơ quan trưng cầu mẫu M1: 05 mililit; M2: 20 mililit; M3: 20 mililit; M4: 0,095 gam.

Tại kết luận giám định số 8536/KL-KTHS ngày 08/11/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Nồng độ Methadone trong mẫu chất lỏng màu hồng (kí hiệu M1) gửi giám định là 0,061mg/mL. Khối lượng Methadone trong 5,0mL là 0,0003gam.

Nồng độ Methadone trong mẫu chất lỏng màu hồng (kí hiệu M2) gửi giám định là 0,167mg/mL. Khối lượng Methadone trong 20,0mL mẫu là 0,003gam.

Nồng độ Methadone trong mẫu chất lỏng màu hồng (kí hiệu M3) gửi giám định là 0,217mg/mL. Khối lượng Methadone trong 20,0mL mẫu là 0,004gam.

Cơ quan giám định đã trích từ mẫu M1: 03mL; M2: 3,5mL; M3: 3,5mL để giám định. Hoàn lại cơ quan trưng cầu mẫu M1: 2,0mL; M2: 16,5mL; M3: 16,5mL.

Cáo trạng số 66/CT-VKSBT ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Th và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Phạt bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,095 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định; 02 mảnh giấy bạc và bì niêm phong thứ ba gửi giám định; Tịch thu tiêu hủy 2,0ml mẫu chất lỏng màu hồng nhạt (mẫu kí hiệu M1); 16,5ml mẫu chất lỏng màu hồng (mẫu kí hiệu M2); 16,5ml mẫu chất lỏng màu hồng (mẫu kí hiệu M3) còn lại sau trích mẫu giám định và các vỏ bao gói; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng; 02 (hai) lọ nhựa trong suốt có nắp đậy màu đen; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng của Phạm Văn Th; Tạm giữ 01 điện thoại GALAXY A12, trong gắn 02 thẻ Sim; 01 điện thoại REALME UI, trong gắn 01 thẻ Sim của Phạm Văn Th. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn Th nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do háms lờ và muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên Phạm Văn Th đã mua 0,02027 gam ma túy Methadone và 0,134 gam ma túy Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 18/10/2024, Phạm Văn Th bán 0,00042 gam ma túy Methadone cho Triệu Văn Tình với giá 300.000 đồng thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Phạm Văn Th thu giữ 02 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,134 gam; 0,01985 gam ma túy Methadone. Trong vụ án này bị cáo mua bán hai loại ma túy, trong đó khối lượng ma túy Methadone bán cho Triệu Văn Tình là 0,00042 gam và khối lượng ma túy khám xét thu giữ được là 0,134 gam ma túy Heroine và 0,01985 gam ma túy Methadone, tổng cộng là 0,02027 gam ma túy Methadone và 0,134 gam ma túy Heroine.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ "quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự 2015", xác định như sau: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine so với mức tối thiểu được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là: 2,68%. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methadone so với mức tối thiểu được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là: 0,101%. Tổng tỷ lệ % của hai chất ma túy là: 2,78%, như vậy tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy là dưới 100% so với mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên Phạm Văn Th chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để có tiền tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Bảo Thắng, vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai

báo, có mẹ đẻ là Bà Nguyễn Thị Nhân được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên bị cáo là người nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Đối với Triệu Văn Tình ngày 18/10/2024 đã mua của Phạm Văn Th 0,00042 gam ma túy Methadone với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi của Triệu Văn Tình có dấu hiệu của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuy nhiên đối chiếu với quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự thì hành vi của Triệu Văn Tình không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với Triệu Văn Tình.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,095 gam ma túy Heroine; 2,0ml mẫu chất lỏng màu hồng nhạt (mẫu kí hiệu M1); 16,5ml mẫu chất lỏng màu hồng (mẫu kí hiệu M2); 16,5ml mẫu chất lỏng màu hồng (mẫu kí hiệu M3) còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Phạm Văn Th là tiền do bị cáo bán ma túy cho Triệu Văn Tình mà có. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại GALAXY A12, trong gấn 02 thẻ Sim; 01 điện thoại REALME UI tạm giữ của bị cáo Thắng. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản thuộc sở hữu của Phạm Văn Th không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả lại 02 chiếc điện thoại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành án nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 18/10/2024.

Phạt bị cáo Phạm Văn Th 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) sung ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,095 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định; 02 mảnh giấy bạc và bì niêm phong thứ ba gửi giám định được tái niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành.

Tịch thu tiêu hủy 2,0ml mẫu chất lỏng màu hồng nhạt (mẫu kí hiệu M1); 16,5ml mẫu chất lỏng màu hồng (mẫu kí hiệu M2); 16,5ml mẫu chất lỏng màu hồng (mẫu kí hiệu M3) còn lại sau trích mẫu giám định và các vỏ bao gói được tái niêm phong trong bì thư in sẵn của Viện khoa học hình sự Công an phát hành.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng, xung quanh lọ và phần miệng của lọ được quấn bằng nilon trong suốt được niêm phong bằng cách cho cùng bì niêm phong thứ nhất gửi giám định được tái niêm phong trong một bì thư in sẵn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai;

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) lọ nhựa trong suốt có nắp đậy màu đen cho cùng bì niêm phong thứ hai gửi giám định được tái niêm phong trong một bì thư in sẵn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) của Phạm Văn Th, số tiền này được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Bảo Thắng theo biên bản giao nhận tài sản số 91/2024/BBGN-KBBT ngày 08/11/2024.

Tạm giữ 01 điện thoại GALAXY A12 loại màn hình cảm ứng, trong gấn 02 thẻ Sim; 01 điện thoại REALME UI loại màn hình cảm ứng, trong gấn 01 thẻ Sim của Phạm Văn Th.

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS CA huyện BT;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA